TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN H **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 15/2023/QĐST-HNGĐ	*H, ngày 05 tháng 01 năm* 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2022.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 970/2022/TLST-VHNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2022, giữa:

Người yêu cầu:

- Anh Trần Minh K, sinh năm 1988, HKTT: Căn hộ số A2008, HH2A khu đô thị mới DN, YN, quận H, thành phố Hà Nội.

Chị Lê Thị Hà V, sinh năm 1989; HKTT: Căn hộ số A2008, HH2A khu đô thị mới DN, YN, quận H, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Minh K và chị Lê Thị Hà V trình bày: Anh K và chị V tự nguyện tìm hiểu và kết hôn, có đăng ký kết hôn ngày 30/3/2012 tại UBND phường TB, thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

Sau khi kết hôn, vợ chồng anh, chị chung sống với nhau tại Căn hộ số A2008, HH2A khu đô thị mới DN, YN, quận H, thành phố Hà Nội. Quá trình chung sống, vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc đến tháng 3 năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính cách không hợp, luôn bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi chửi, xúc phạm nhau, cả hai không có thời gian dành cho gia đình. Vợ chồng không còn tình cảm, không còn quan tâm chia sẻ với nhau. Cả hai cũng đã thử nhiều cách để cải thiện mối quan hệ và được hai bên gia đình hòa giải nhưng không kết quả.

Nay xác định tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh, chị quyết định ly hôn. Anh, chị cùng làm đơn đề nghị Toà án nhân dân quận H xem xét quyết định công nhận thuận tình ly hôn cho anh, chị.

- Về con chung: Anh Trần Minh K và chị Lê Thị Hà V có một con chung là cháu Trần Lê Hà P, sinh ngày 27/4/2013. Hiện con phát triển khỏe mạnh bình thường. Con đang ở với mẹ. Anh K, chị V thống nhất, sau ly hôn, giao chị V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Trần Lê Hà P cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Anh K tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 8.000.000đ/tháng từ tháng 01/2023 đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Anh K có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định không ai được ngăn cản.

Hiện tại chị V không có thai.

- Về tài sản chung: Anh Trần Minh K và chị Lê Thị Hà V tự giải quyết. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Trần Minh K và chị Lê Thị Hà V tự giải quyết. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Anh Trần Minh K và chị Lê Thị Hà V thống nhất anh K chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Minh K và chị Lê Thị Hà V đều thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Trần Minh K và chị Lê Thị Hà V có một con chung là cháu Trần Lê Hà P, sinh ngày 27/4/2013. Hiện con phát triển khỏe mạnh bình thường. Con đang ở với mẹ. Anh K, chị V thống nhất, sau ly hôn, giao chị V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Trần Lê Hà P cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Anh K tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 8.000.000đ/tháng từ tháng 01/2023 đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Anh K có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung và công nợ chung: Anh Trần Minh K và chị Lê Thị Hà V không yêu cầu Tòa giải quyết;

2. **Về lệ phí**: Anh Trần Minh K tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm (đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020 0010924 ngày 20 tháng 12 năm 2022 tại chi cục thi hành án dân sự quận H).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận H;
- UBND xã, phường nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thoa